

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh  
Khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1086/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 1329/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 15/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về xác nhận kết quả bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Theo thống nhất của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp giao ban thường kỳ ngày 26/7/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người lãnh đạo chung và điều hành công việc của Ủy ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết các công việc thường xuyên trong từng lĩnh vực công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; ngoại trừ các công việc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh không xử lý những nhiệm vụ, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, công việc đã phân công cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết các công việc thuộc

phạm vi, lĩnh vực được phân công. Đối với các Ban chỉ đạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Phó Trưởng Ban thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp điều hành Ban Chỉ đạo, trường hợp phức tạp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để quyết định.

Khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đi công tác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Phó Bí thư Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành công việc của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong trường hợp cần thiết hoặc khi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh vắng mặt thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp giải quyết công việc được phân công cho Phó Chủ tịch vắng mặt hoặc phân công Phó Chủ tịch khác giải quyết công việc thay Phó Chủ tịch vắng mặt.

2. Trong phạm vi lĩnh vực được phân công, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm và quyền hạn sau:

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện, mọi mặt trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ, lĩnh vực, cơ quan được phân công theo dõi, chỉ đạo, bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc.

Phê duyệt các thủ tục hành chính, theo dõi triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư công (từ thủ tục trình phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt kế hoạch đấu thầu, công tác giải phóng mặt bằng, phân bổ vốn đầu tư,...) và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư (từ thủ tục phê duyệt danh mục dự án đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, kế hoạch sử dụng đất, công tác giải phóng mặt bằng, phê duyệt quy hoạch chi tiết, báo cáo đánh giá tác động môi trường, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất...). Riêng đối với thủ tục phê duyệt giá đất và quyết toán dự án hoàn thành do Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực tài chính chỉ đạo và phê duyệt; đối với thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho tổ chức mà không thuộc các lĩnh vực được phân công thì do Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường duyệt ký.

Chủ động giải quyết công việc thuộc lĩnh vực được phân công. Khi vấn đề có liên quan đến lĩnh vực công tác của các Phó Chủ tịch khác thì trực tiếp trao đổi, chủ động phối hợp để giải quyết. Trường hợp vấn đề cần có ý kiến của Chủ tịch hoặc giữa các Phó Chủ tịch có ý kiến khác nhau thì Phó Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh đang phụ trách giải quyết công việc đó kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện, mọi mặt trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ, lĩnh vực, cơ quan được phân công theo dõi, chỉ đạo, bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc; đồng thời cùng các Ủy viên khác của Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tập thể trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các Sở, Ban, ngành, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các đề án, vấn đề lớn, các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực công tác được giao.

Trong quá trình làm việc, kiểm tra công tác, chỉ đạo giải quyết công việc được phân công phụ trách, nếu có vấn đề cấp bách không thuộc lĩnh vực phụ trách nhưng các đơn vị đó xin ý kiến cần giải quyết ngay và theo tham mưu của các Sở, ngành thì nội dung giải quyết không có vướng mắc theo quy định pháp luật thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được quyền chỉ đạo, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, quan điểm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thông tin lại cho Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực; trường hợp nội dung đề xuất có vướng mắc thì Phó Chủ tịch chủ trì buổi làm việc trao đổi nhanh với Phó Chủ tịch theo dõi nội dung phụ trách để thống nhất chỉ đạo giải quyết; nếu có ý kiến giải quyết khác nhau giữa 02 Phó Chủ tịch thì Phó Chủ tịch chủ trì buổi làm việc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Trường hợp vấn đề đơn vị xin ý kiến không thuộc lĩnh vực mình phụ trách, mà không cấp bách, yêu cầu đơn vị đó gửi văn bản hoặc trực tiếp báo cáo đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực đó chỉ đạo giải quyết.

*\* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao quyền cho các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, giải quyết các thủ tục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo lĩnh vực phân công tại văn bản này. Trường hợp phức tạp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.*

3. Thường kỳ, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh họp giao ban để xem xét, giải quyết các vấn đề, nhiệm vụ về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, chủ trương, chính sách, các kiến nghị của các ngành, địa phương và công việc cần tập trung chỉ đạo. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các vấn đề

báo cáo tại cuộc họp giao ban. Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp tình hình công việc được phân công theo dõi và những vấn đề cần thiết khác, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp giao ban thường kỳ của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó có các nội dung:

- Các nội dung báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các vấn đề phức tạp cần thảo luận tập thể và quyết định của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Danh mục dự án đầu tư công (trung hạn, hằng năm), chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công;
- Phê duyệt danh mục dự án đầu tư; chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư; điều chỉnh, chuyển nhượng, ngừng, chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo Luật Đầu tư;
- Chi đầu tư xây dựng cơ bản;
- Chi thường xuyên các nhiệm vụ ngoài dự toán đã phân bổ có mức chi từ 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) trở lên (trừ các nội dung chi theo các chế độ chính sách hiện hành như chi thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các chế độ, chính sách do Trung ương ban hành);
- Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các nội dung theo chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

\* **Ghi chú:** đối với những nội dung cấp bách, cần giải quyết ngay thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo và xử lý. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện tại phiên họp giao ban thường kỳ gần nhất.

4. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp Ủy ban nhân dân tỉnh để cho ý kiến về các Báo cáo, Tờ trình, Đề án trình Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tham dự, thảo luận, biểu quyết tại các phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh; trường hợp vắng mặt phải báo cáo và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý.

5. Các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ khác với tư cách là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng, tiến độ công việc được giao theo quy định của

pháp luật và cùng với các thành viên khác chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Điều 2. Phân công cụ thể công việc Ủy ban nhân dân tỉnh**

### **1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Trí Thanh - Bí thư Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý toàn diện các hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành những công việc lớn, quan trọng, nhạy cảm, các vấn đề có tính chiến lược, dài hạn, đột phá trong phát triển kinh tế xã hội trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác:

- Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; Quy hoạch chung, quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch thiết kế đô thị; quy hoạch sử dụng đất;

- Thống kê kinh tế - xã hội;

- Theo dõi và chỉ đạo chung về quản lý hoạt động đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh, các dự án đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;

- Điều hành ngân sách nhà nước ở các lĩnh vực: Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, trung hạn và dài hạn của tỉnh; sử dụng các nguồn vốn vượt thu, tiết kiệm chi, dự phòng ngân sách, ứng trước ngân sách và dự trữ tài chính, nguồn phòng chống thiên tai;

- Thanh tra nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Công tác cán bộ; xây dựng chính quyền; thi đua khen thưởng; tôn giáo; nội chính; địa giới hành chính;

- An ninh – Quốc phòng;

- Đối ngoại Nhà nước; Hội nhập quốc tế; Biên giới - Biển Đông hải đảo;

- Tư pháp;

- Thi hành án dân sự.

c) Trực tiếp làm Trưởng Ban An toàn giao thông tỉnh; Trưởng Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh; Trưởng Ban chỉ đạo An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh; Trưởng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh; Chủ tịch các Hội

đồng, Trưởng các Ban chỉ đạo theo lĩnh vực phụ trách có liên quan và theo quy định của cấp trên.

d) Trực tiếp chỉ đạo các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp, Ban quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam, Thanh tra tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

đ) Quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ quan của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các đơn vị Công an, Quân đội thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Quân khu V đóng trên địa bàn tỉnh.

e) Phụ trách chỉ đạo thành phố Tam Kỳ.

## **2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Văn Tân - Phó Bí thư Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Tài nguyên và Môi trường; Biến đổi khí hậu;
- Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Y tế;
- Giáo dục và Đào tạo;

- Phê duyệt các thủ tục hành chính, theo dõi triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư công và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư, phân bổ vốn đầu tư công (sau khi được Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại cuộc họp giao ban thường kỳ);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo lĩnh vực được phân công;

- Theo dõi thống kê chuyên ngành theo lĩnh vực phân công.

b) Trực tiếp làm Chủ tịch các Hội đồng, Trưởng các Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực phụ trách.

c) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban quản lý dự án ĐTXD tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng y tế, Trường Đại học Quảng Nam.

d) Quan hệ phối hợp công tác với các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh.

đ) Phụ trách chỉ đạo Thành phố Hội An.

### **3. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Hồng Quang**

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo thường xuyên các lĩnh vực công tác:

- Giao thông vận tải;
- Xây dựng, phát triển đô thị;
- Tài chính;
- Giá cả (bao gồm giá đất);
- Điều hành kế hoạch ngân sách theo dự toán;
- Chỉ đạo công tác quyết toán các dự án đầu tư; phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án đầu tư công;
- Mua sắm, quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công;
- Tín dụng Ngân hàng (trừ Ngân hàng chính sách xã hội) và các loại hình bảo hiểm (trừ Bảo hiểm xã hội);
- Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các Quỹ tài chính ngoài ngân sách Nhà nước (trừ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng);
- Phê duyệt các thủ tục hành chính, theo dõi triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư công và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư, phân bổ vốn đầu tư công (sau khi được Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất tại cuộc họp giao ban thường kỳ);
- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo lĩnh vực được phân công;
- Theo dõi thống kê chuyên ngành theo lĩnh vực phân công.

b) Trực tiếp làm Chủ tịch các Hội đồng và Trưởng các Ban chỉ đạo theo lĩnh vực phụ trách.

c) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao

thông tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các Ngân hàng thương mại.

d) Phụ trách chỉ đạo huyện: Thăng Bình.

#### **4. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hồ Quang Bửu**

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo thường xuyên các lĩnh vực công tác:

- Công nghiệp; Thương mại, quản lý thị trường (kể cả công tác phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại);

- Kinh tế nông nghiệp;

- Phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã;

- Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cứu hộ;

- Chuyển đổi số;

- Cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp; khởi nghiệp sáng tạo;

- Khoa học, công nghệ;

- Thông tin, truyền thông;

- Phát thanh và Truyền hình;

- Phê duyệt các thủ tục hành chính, theo dõi triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư công và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư, phân bổ vốn đầu tư công (sau khi được Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất tại cuộc họp giao ban thường kỳ);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo lĩnh vực được phân công;

- Theo dõi thống kê chuyên ngành theo lĩnh vực phân công.

b) Trực tiếp làm Chủ tịch các Hội đồng và Trưởng các Ban chỉ đạo theo lĩnh vực phụ trách.

c) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo các cơ quan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường, Liên minh Hợp tác xã, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Nam, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng và quan hệ phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài tỉnh.



d) Quan hệ phối hợp công tác với Hội Nông dân tỉnh, Bưu điện tỉnh, Viễn thông Quảng Nam.

đ) Phụ trách chỉ đạo huyện Nam Trà My.

### **5. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Anh Tuấn**

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo thường xuyên các lĩnh vực công tác:

- Lao động, thương binh và xã hội;
- Nông thôn, miền núi, dân tộc;
- Bảo hiểm xã hội;
- Ngân hàng chính sách xã hội;
- Đối ngoại nhân dân;
- Các Chương trình mục tiêu quốc gia;
- Quy hoạch xây dựng nông thôn mới;

- Phê duyệt các thủ tục hành chính, theo dõi triển khai thực hiện đối với các dự án đầu tư công và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư, phân bổ vốn đầu tư công (sau khi được Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất tại cuộc họp giao ban thường kỳ);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo lĩnh vực được phân công;

- Theo dõi thống kê chuyên ngành theo lĩnh vực phân công.

b) Trực tiếp làm Chủ tịch các Hội đồng và Trưởng các Ban chỉ đạo theo lĩnh vực phụ trách.

c) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo các cơ quan: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Trường Cao đẳng Quảng Nam.

d) Quan hệ phối hợp công tác với các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh: Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh.

đ) Phụ trách chỉ đạo huyện Tây Giang.

\* **Ghi chú:** Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo các hoạt động trong Khu kinh tế mở Chu Lai theo lĩnh vực phân công, phụ trách.

\* Phân công đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quan hệ công tác với các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp theo lĩnh vực công tác:

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**6. Giám đốc Công an tỉnh Nguyễn Đức Dũng - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Tiên Phước.

**7. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lê Trung Thành - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh.**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác quân sự, quốc phòng địa phương.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Quế Sơn.

**8. Giám đốc Sở Nội vụ Trần Thị Kim Hoa - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phụ trách lĩnh vực công tác nội vụ.

**9. Giám đốc Sở Tài chính Đặng Phong - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác tài chính, giá cả.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Bắc Trà My.

**10. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Quang Thử - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác kế hoạch và đầu tư.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Nam Giang.

**11. Giám đốc Sở Y tế Mai Văn Mười - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác y tế.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Đại Lộc.

**12. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Thanh Hồng - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác văn hóa thể thao và du lịch.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Duy Xuyên.

**13. Giám đốc Sở Giao thông vận tải Văn Anh Tuấn - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác giao thông, vận tải;
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Núi Thành.

**14. Giám đốc Sở Xây dựng Nguyễn Phú - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác xây dựng, quy hoạch;
- b) Phụ trách chỉ đạo thị xã Điện Bàn.

**15. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Thanh Quốc - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác giáo dục và đào tạo.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Nông Sơn.

**16. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Phạm Hồng Quảng - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phụ trách lĩnh vực công tác thông tin và truyền thông.

**17. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Phi Thạnh - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác khoa học và công nghệ.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Phú Ninh.

**18. Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Trương Thị Lộc - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phụ trách lĩnh vực công tác lao động, thương binh và xã hội;

**19. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phạm Viết Tích - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới;
- b) Phụ trách huyện Hiệp Đức.

**20. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Trần Thanh Hà - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

- a) Phụ trách lĩnh vực công tác tài nguyên và môi trường.
- b) Phụ trách chỉ đạo huyện Phước Sơn.

**21. Giám đốc Sở Tư pháp Đặng Văn Đào - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phụ trách lĩnh vực công tác tư pháp.

**22. Giám đốc Sở Công Thương Đặng Bá Dự - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phụ trách lĩnh vực công thương

**23. Chánh thanh tra tỉnh Nguyễn Đức Tiến - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phụ trách công tác thanh tra.

**24. Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Alăng Mai - Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Phụ trách lĩnh vực công tác Dân tộc.

b) Phụ trách chỉ đạo huyện Đông Giang.

**Điều 3.** Các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ; đúng với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 3562/QĐ-UBND ngày 09/12/2020, Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh.

Các Thành viên UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- VPCP, Vụ TH, Vụ III VPCP HN;
- Vụ Địa phương phía Nam VPCP-Tp HCM;
- Bộ Tư lệnh Quân khu V;
- BTVTU, TTHĐND, UBMT TQ VN tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP, các Phòng, Ban, Trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**CHỦ TỊCH****Lê Trí Thanh**

## **Phụ lục**



### **Phan công Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, phụ trách các tổ chức Hội hoạt động trong phạm vi tỉnh Quảng Nam**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

#### **1. Đ/c Lê Trí Thanh, Chủ tịch UBND tỉnh**

- 1.1. Hội Luật gia
- 1.1 Hội Công chứng
- 1.3. Đoàn Luật sư

#### **2. Đ/c Trần Văn Tân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

- 2.1. Hội Văn học – Nghệ thuật
- 2.2. Liên đoàn Cầu lông
- 2.3. Hội Di sản văn hóa
- 2.4. Liên đoàn Quần vợt
- 2.5. Hiệp hội Du lịch Quảng Nam
- 2.6. Hội TaekWondo
- 2.7. Hội Karatedo
- 2.8. Hội Võ thuật cổ truyền
- 2.9. Hội cổ động viên bóng đá Quảng Nam
- 2.10. Hội mô tô xe đạp
- 2.11. Hội Đông y (sau khi sát nhập Hội Châm cứu)
- 2.12. Hội Kế hoạch hóa gia đình
- 2.13. Hội Điều dưỡng
- 2.14 Hội nạn nhân chất độc da cam
- 2.15 Hội Khuyến học
- 2.16 Hội Cựu Giáo chức
- 2.17 Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh Quảng Nam

#### **3. Đ/c Nguyễn Hồng Quang – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

- 3.1 Hiệp hội ô tô vận tải
- 3.2 Hội Xây dựng
- 3.3 Hội Kiến trúc sư
- 3.4 Hội Quy hoạch

#### **4. Đ/c Hồ Quang Bửu – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

- 4.1. Hội Nghề cá
- 4.2. Hội Sâm núi Ngọc Linh và Quế Trà My
- 4.3. Liên hiệp các Hội Khoa học – Kỹ thuật
- 4.4. Hội Nhà báo
- 4.5. Hiệp Hội doanh nghiệp Quảng Nam
- 4.6. Hiệp hội thủ công mỹ nghệ Quảng Nam
- 4.7. Hiệp hội ngành nghề mây, tre lá
- 4.8. Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

#### **5. Đ/c Trần Anh Tuấn – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

- 5.1. Hội Từ yêu nước
- 5.2. Hội Cựu Thanh niên Xung phong
- 5.3. Hội Người cao tuổi tỉnh
- 5.4. Hội Bảo trợ Người khuyết tật – Quyền trẻ em và bệnh nhân nghèo
- 5.5. Hội Người mù
- 5.6. Hội Chữ Thập đỏ
- 5.7. Hội Từ thiện
- 5.8. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị
- 5.9. Hội Hữu nghị Việt – Lào
- 5.10. Hội Hữu nghị Việt – Pháp
- 5.11. Hội Hữu nghị Việt – Nga

- 5.12. Hội Hữu nghị Việt – Hàn
- 5.13. Ban Liên lạc Cựu Quân tình nguyện Việt – Lào